

TĂNG CƯỜNG PHỐI HỢP GIỮA GIA ĐÌNH – NHÀ TRƯỜNG – CỘNG ĐỒNG TRONG CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON: TIẾP CẬN TỪ GÓC ĐỘ LÝ LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP PHÙ HỢP BỐI CẢNH ĐỔI MỚI

Nguyễn Thị Thoại Mỹ*, Nguyễn Thị Muối Em
 Trường Sư phạm, Trường Đại học Cần Thơ
 *Email liên hệ: thoaimy@ctu.edu.vn

Tóm tắt: Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục hiện nay, việc tăng cường phối hợp giữa gia đình – nhà trường – cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Nhiều nghiên cứu khẳng định sự gắn kết chặt chẽ giữa các lực lượng giáo dục góp phần nâng cao chất lượng phát triển toàn diện cho trẻ. Mục tiêu của bài báo nhằm hệ thống hóa cơ sở lý luận về mô hình phối hợp ba bên và đề xuất các giải pháp phù hợp với bối cảnh giáo dục mầm non Việt Nam hiện nay. Phương pháp nghiên cứu chủ yếu là phân tích – tổng hợp tài liệu trong và ngoài nước. Kết quả nghiên cứu chỉ ra các nguyên tắc phối hợp hiệu quả, vai trò của từng chủ thể và đề xuất nhóm giải pháp về truyền thông, nâng cao năng lực giáo viên, phát huy vai trò phụ huynh và kết nối cộng đồng nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non.

Từ khóa: Phối hợp gia đình, nhà trường, cộng đồng; giáo dục mầm non; chăm sóc trẻ; đổi mới giáo dục

ENHANCING COORDINATION AMONG FAMILY – SCHOOL – COMMUNITY IN EARLY CHILDHOOD CARE AND EDUCATION: APPROACHING FROM THEORETICAL PERSPECTIVES AND PROPOSING CONTEXTUALLY APPROPRIATE SOLUTIONS

Abstract: In the context of fundamental and comprehensive educational renewal, strengthening the coordination among family, school, and community in caring for and educating preschool children is of particular importance. Many studies affirm that close linkage among educational forces contributes to enhancing the overall development quality of children. The aim of this article is to systematize the theoretical basis of the tripartite cooperation model and propose suitable solutions for the current Vietnamese preschool education context. The main research method is analysis and synthesis of domestic and international literature. The results indicate effective coordination principles, the roles of each stakeholder, and propose a group of solutions related to communication, improving teachers' capacity, promoting parental roles, and connecting the community to help improve preschool education quality.

Keywords: Family-school-community collaboration; preschool education; child care; educational innovation.

Nhận bài: 16/12/2025

Phản biện: 18/01/2026

Duyệt đăng: 22/01/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục ở Việt Nam, giáo dục mầm non được xác định là nền tảng quan trọng cho sự phát triển toàn diện của trẻ về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm – xã hội và thẩm mỹ. Các văn bản chính sách của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Chính phủ đều nhấn mạnh yêu cầu tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non (Bộ GD&ĐT, 2008; 2021; Thủ tướng Chính phủ, 2024). Nghiên cứu quốc tế cũng khẳng định rằng sự gắn kết chặt chẽ giữa giáo viên và phụ huynh góp phần cải thiện đáng kể môi trường học tập, thúc đẩy sự phát triển toàn diện và bền vững của trẻ trong giai đoạn 0–6 tuổi (Guerra & Luciano, 2010; Otero-Mayer et al., 2025). Ở góc độ xã hội, mô hình hợp tác ba bên không chỉ giúp chia sẻ trách nhiệm giáo dục mà còn tăng cường vốn xã hội, tạo nền tảng cho việc hình thành cộng đồng

học tập tích cực, lấy trẻ làm trung tâm (Keung & Cheung, 2023). Do đó, việc nghiên cứu một cách hệ thống cơ sở lý luận về phối hợp gia đình – nhà trường – cộng đồng trong giáo dục mầm non có ý nghĩa cấp thiết cả về mặt khoa học lẫn thực tiễn.

Tuy nhiên, thực tiễn tại Việt Nam cho thấy hoạt động phối hợp giữa các lực lượng giáo dục còn tồn tại nhiều hạn chế, thiếu tính đồng bộ và chưa phát huy đầy đủ vai trò của từng chủ thể. Một số nghiên cứu chỉ ra rằng việc quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình ở nhiều cơ sở mầm non còn mang tính hình thức, chưa gắn chặt với mục tiêu phát triển toàn diện cho trẻ (Thăng & Lê, 2025). Bên cạnh đó, sự tham gia của phụ huynh vào các hoạt động giáo dục vẫn còn hạn chế, chủ yếu dừng lại ở hỗ trợ vật chất hoặc tham gia các sự kiện mang tính phong trào (Thành, Hiền & Hạnh, 2019). Ở một số lĩnh vực cụ thể như giáo dục thể chất, phòng chống bạo lực gia đình hay xây dựng

môi trường an toàn cho trẻ, việc phối hợp giữa nhà trường – gia đình – cộng đồng còn thiếu cơ chế thống nhất và định hướng rõ ràng (Anh, Bình & Thương, 2021; Dung, 2024). Những hạn chế này đặt ra yêu cầu cần có một cách tiếp cận mang tính lý luận hệ thống, làm rõ nguyên tắc phối hợp, vai trò của từng chủ thể và các điều kiện bảo đảm để nâng cao hiệu quả hợp tác trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn và khoảng trống nghiên cứu nêu trên, bài báo này được thực hiện nhằm hệ thống hóa cơ sở lý luận về mô hình phối hợp gia đình – nhà trường – cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non, đồng thời đề xuất các giải pháp phù hợp với bối cảnh giáo dục Việt Nam hiện nay. Mục tiêu nghiên cứu tập trung vào: (1) làm rõ vai trò, chức năng của từng chủ thể trong mô hình phối hợp ba bên; (2) xác định các nguyên tắc phối hợp hiệu quả; và (3) đề xuất nhóm giải pháp khả thi về truyền thông, nâng cao năng lực giáo viên, phát huy vai trò phụ huynh và kết nối cộng đồng. Phương pháp nghiên cứu chủ yếu được sử dụng là phân tích – tổng hợp tài liệu trong và ngoài nước, kết hợp đối chiếu chính sách giáo dục hiện hành. Kết quả nghiên cứu kỳ vọng góp phần cung cấp cơ sở khoa học cho việc xây dựng các mô hình phối hợp hiệu quả, phù hợp với yêu cầu phát triển giáo dục mầm non trong giai đoạn đổi mới, hướng tới mục tiêu phát triển toàn diện và bền vững cho trẻ em Việt Nam.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2. Cơ sở lý luận về phối hợp gia đình – nhà trường – cộng đồng

2.1. Khái niệm phối hợp trong giáo dục mầm non

Trong giáo dục mầm non, phối hợp được hiểu là quá trình chia sẻ trách nhiệm giáo dục giữa các lực lượng liên quan đến sự phát triển của trẻ, đặc biệt là gia đình, nhà trường và cộng đồng. Guerra và Luciano (2010) cho rằng phối hợp không chỉ dừng lại ở việc trao đổi thông tin, mà còn bao hàm sự tham gia tích cực của cha mẹ vào các hoạt động giáo dục và sự đồng hành lâu dài trong quá trình phát triển của trẻ.

Theo quan điểm này, phối hợp trong giáo dục mầm non bao gồm ba nội dung cốt lõi: (1) trao đổi thông tin thường xuyên, hai chiều về tình hình học tập, sức khỏe và tâm lý của trẻ; (2) tham gia hoạt động giáo dục, trong đó phụ huynh và cộng đồng cùng tham gia các hoạt động do nhà trường tổ chức; và (3) đồng hành phát triển trẻ, thể hiện ở

sự thống nhất trong định hướng giáo dục, phương pháp chăm sóc và hỗ trợ trẻ ở cả môi trường gia đình và nhà trường (Guerra & Luciano, 2010).

Ở Việt Nam, phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội được xác định là một yêu cầu quan trọng trong công tác giáo dục trẻ em. Chỉ thị 71/2008/CT-BGDĐT nhấn mạnh việc huy động các lực lượng xã hội tham gia vào giáo dục nhằm tạo môi trường phát triển toàn diện cho trẻ. Chương trình Giáo dục mầm non hiện hành cũng khẳng định trách nhiệm phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng lấy trẻ làm trung tâm (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021).

Như vậy, phối hợp trong giáo dục mầm non là một quá trình mang tính hệ thống, liên tục và có mục tiêu, nhằm đảm bảo sự thống nhất trong giáo dục trẻ giữa các môi trường sống khác nhau, góp phần nâng cao chất lượng phát triển toàn diện cho trẻ.

2.2. Mô hình phối hợp gia đình – nhà trường – cộng đồng

Mô hình phối hợp ba bên trong giáo dục mầm non được xây dựng trên cơ sở vai trò bổ sung và hỗ trợ lẫn nhau của các môi trường giáo dục. Gia đình là môi trường giáo dục đầu tiên, nơi trẻ hình thành những nền tảng ban đầu về nhân cách, cảm xúc và hành vi. Nhà trường là môi trường giáo dục chuyên nghiệp, thực hiện chương trình giáo dục khoa học, có hệ thống. Cộng đồng là môi trường xã hội mở rộng, cung cấp các nguồn lực vật chất, văn hóa và xã hội cho sự phát triển của trẻ (Thành, Hiền, & Hạnh, 2019).

Theo Keung và Cheung (2023), mối quan hệ hợp tác giữa gia đình – nhà trường – cộng đồng tạo ra “vốn xã hội giáo dục”, giúp trẻ được học tập và phát triển trong một mạng lưới hỗ trợ rộng mở. Thông qua sự kết nối này, trẻ có nhiều cơ hội trải nghiệm học tập dựa trên chơi, tương tác xã hội và tiếp cận các giá trị văn hóa đa dạng, từ đó nâng cao năng lực nhận thức, kỹ năng xã hội và cảm xúc.

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, mô hình phối hợp ba bên không chỉ đóng vai trò hỗ trợ nhà trường mà còn góp phần mở rộng không gian giáo dục ra ngoài lớp học, gắn giáo dục mầm non với đời sống thực tiễn. Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn 2045 cũng nhấn mạnh việc tăng cường sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong giáo dục nhằm xây dựng hệ sinh thái giáo dục bền vững (Thủ tướng Chính phủ, 2024).

Như vậy, mô hình phối hợp gia đình – nhà trường – cộng đồng được xem là một cấu trúc giáo dục mở, trong đó mỗi chủ thể đều giữ vai trò quan trọng và có mối quan hệ tương tác chặt chẽ nhằm hướng đến mục tiêu phát triển toàn diện cho trẻ mầm non.

2.3. Vai trò của phối hợp gia đình – nhà trường – cộng đồng trong giáo dục mầm non

Trong giáo dục mầm non hiện đại, gia đình, nhà trường và cộng đồng được xem là ba chủ thể có mối quan hệ tương tác chặt chẽ, cùng chia sẻ trách nhiệm trong chăm sóc và giáo dục trẻ. Mỗi chủ thể đảm nhận những chức năng riêng biệt nhưng mang tính bổ trợ, tạo nên một hệ thống giáo dục thống nhất và liên thông, đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện cho trẻ trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay. Các nghiên cứu chỉ ra rằng sự phối hợp hiệu quả giữa các lực lượng giáo dục góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục và thúc đẩy sự phát triển hài hòa của trẻ về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ và tình cảm – xã hội (Guerra & Luciano, 2010; Bộ GD&ĐT, 2008).

Gia đình là môi trường giáo dục đầu tiên, có ảnh hưởng lâu dài đến sự hình thành nhân cách, thói quen sinh hoạt và nền tảng cảm xúc – xã hội của trẻ. Thông qua các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và tương tác hằng ngày, cha mẹ góp phần định hướng hành vi, phát triển ngôn ngữ và hình thành kỹ năng sống cho trẻ. Trong khi đó, nhà trường giữ vai trò tổ chức, điều phối các hoạt động giáo dục một cách khoa học, dựa trên Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, nhằm đảm bảo sự phát triển đồng bộ của trẻ. Sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường giúp thống nhất mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục, tạo nên môi trường phát triển nhất quán cho trẻ (Bộ GD&ĐT, 2021; Thành et al., 2019).

Cộng đồng đóng vai trò cung cấp các nguồn lực xã hội như môi trường văn hóa, dịch vụ y tế, cơ sở vật chất và các hoạt động trải nghiệm thực tiễn, góp phần mở rộng không gian học tập của trẻ ra ngoài lớp học. Sự tham gia của các tổ chức xã hội và chính quyền địa phương giúp trẻ tiếp cận với những tình huống học tập đa dạng, phù hợp với bối cảnh xã hội. Đồng thời, phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng có ý nghĩa quan trọng trong việc bảo vệ trẻ, phòng ngừa bạo lực, xâm hại và các nguy cơ tổn thương tâm lý. Việc trao đổi thông tin thường xuyên và giám sát liên tục giúp kịp thời phát hiện, xử lý các tình huống

rủi ro, xây dựng môi trường giáo dục an toàn cho trẻ mầm non (Anh et al., 2021; Keung & Cheung, 2023).

Các nghiên cứu cho thấy, khi ba chủ thể này phối hợp hiệu quả, môi trường giáo dục của trẻ trở nên nhất quán, giàu tính hỗ trợ và phù hợp với nhu cầu phát triển toàn diện của trẻ (Thăng & Phan, 2025). Điều này khẳng định rằng vai trò của từng chủ thể không tách rời mà gắn kết chặt chẽ trong một hệ thống giáo dục thống nhất.

2.4. Ý nghĩa của việc phối hợp trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non

Việc phối hợp giữa gia đình – nhà trường – cộng đồng mang lại nhiều ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của trẻ mầm non. Trước hết, sự phối hợp giúp tăng tính nhất quán trong giáo dục, đảm bảo trẻ nhận được những định hướng, giá trị và phương pháp giáo dục tương đồng ở cả gia đình và nhà trường. Điều này góp phần hình thành thói quen, hành vi và nhân cách ổn định cho trẻ (BGDĐT, 2021).

Thứ hai, phối hợp hiệu quả còn góp phần phòng ngừa các rủi ro và bạo lực đối với trẻ trong môi trường gia đình. Nghiên cứu của Anh, Bình và Thương (2021) cho thấy, khi gia đình được kết nối chặt chẽ với nhà trường và cộng đồng, nhận thức của phụ huynh về bảo vệ trẻ được nâng cao, từ đó hạn chế nguy cơ bạo lực và xâm hại trẻ em.

Thứ ba, sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục giúp hỗ trợ phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần cho trẻ. Trong lĩnh vực giáo dục thể chất, sự tham gia của gia đình cùng với sự hướng dẫn của nhà trường giúp trẻ duy trì thói quen vận động, nâng cao sức khỏe và hình thành lối sống lành mạnh (Dung, 2024).

Bên cạnh đó, các nghiên cứu quốc tế cũng khẳng định rằng sự tham gia của gia đình trong giáo dục mầm non có tác động tích cực đến kết quả học tập, kỹ năng xã hội và cảm xúc của trẻ (Otero-Mayer et al., 2025).

Tóm lại, phối hợp gia đình – nhà trường – cộng đồng không chỉ là yêu cầu mang tính quản lý giáo dục mà còn là giải pháp chiến lược nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

3. Nguyên tắc phối hợp hiệu quả

3.1. Nguyên tắc tôn trọng vai trò từng chủ thể

Phối hợp hiệu quả giữa gia đình – nhà trường – cộng đồng cần dựa trên nguyên tắc tôn trọng vai trò và chức năng riêng của mỗi chủ thể trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non. Gia đình

là môi trường giáo dục đầu tiên, hình thành nền tảng nhân cách; nhà trường giữ vai trò tổ chức hoạt động giáo dục có hệ thống; cộng đồng tạo điều kiện hỗ trợ và mở rộng môi trường trải nghiệm cho trẻ. Các lực lượng này không thay thế cho nhau mà bổ trợ lẫn nhau trong một chỉnh thể thống nhất (Guerra & Luciano, 2010).

3.2. Nguyên tắc đồng thuận và chia sẻ trách nhiệm

Giáo dục trẻ mầm non không chỉ là nhiệm vụ riêng của nhà trường mà là trách nhiệm chung của toàn xã hội. Nguyên tắc đồng thuận và chia sẻ trách nhiệm nhấn mạnh sự thống nhất về mục tiêu, nội dung và phương thức giáo dục giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng. Khi các bên cùng thống nhất nhận thức và hành động, quá trình giáo dục trẻ trở nên đồng bộ, hạn chế mâu thuẫn và tạo môi trường phát triển tích cực, an toàn cho trẻ.

3.3. Nguyên tắc liên thông thông tin

Liên thông thông tin là điều kiện nền tảng để đảm bảo sự phối hợp hiệu quả giữa gia đình – nhà trường – cộng đồng. Việc trao đổi thường xuyên, minh bạch về tình hình học tập, sức khỏe, tâm lý và hành vi của trẻ giúp các bên kịp thời điều chỉnh biện pháp giáo dục phù hợp. Trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, việc ứng dụng các nền tảng truyền thông giáo dục càng tạo thuận lợi cho việc kết nối và phối hợp hiệu quả hơn.

3.4. Nguyên tắc phù hợp bối cảnh

Mọi giải pháp phối hợp giáo dục cần được thiết kế phù hợp với điều kiện kinh tế – xã hội, văn hóa và đặc thù của từng địa phương. Thực tiễn cho thấy sự khác biệt về trình độ dân trí, nguồn lực xã hội và mức độ tham gia của phụ huynh ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả phối hợp (Thăng & cs., 2025). Do đó, các mô hình phối hợp cần linh hoạt, tránh áp dụng máy móc. Quan điểm này cũng phù hợp với định hướng phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn 2045, nhấn mạnh tính thích ứng và bền vững của các giải pháp giáo dục.

4. Đề xuất nhóm giải pháp

4.1. Giải pháp 1: Tăng cường truyền thông giáo dục

Tăng cường truyền thông giáo dục là giải pháp nền tảng nhằm nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về vai trò phối hợp trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non. Các trường mầm non cần xây dựng kế hoạch truyền thông thường xuyên, thống nhất, tập trung vào các nội dung như mục tiêu giáo dục, phương pháp chăm sóc trẻ, quyền và trách nhiệm của gia đình trong giáo dục sớm.

Thông qua các buổi họp phụ huynh, chuyên đề tư vấn, bảng tin, fanpage, nhóm Zalo lớp, nhà trường có thể phổ biến kiến thức khoa học, hướng dẫn phụ huynh đồng hành cùng con tại nhà. Việc đa dạng hóa hình thức truyền thông, kết hợp trực tiếp và trực tuyến giúp thông tin tiếp cận được nhiều đối tượng hơn, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục hiện nay. Ứng dụng công nghệ không chỉ hỗ trợ chia sẻ thông tin nhanh chóng mà còn tạo kênh tương tác hai chiều giữa giáo viên – phụ huynh – cộng đồng, góp phần xây dựng niềm tin và sự gắn kết bền vững.

4.2. Giải pháp 2: Nâng cao năng lực giáo viên

Giáo viên mầm non là lực lượng nòng cốt trong việc kết nối gia đình và cộng đồng với nhà trường. Do đó, các cơ sở giáo dục cần chú trọng bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, tư vấn, phối hợp với phụ huynh cho giáo viên thông qua các lớp tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn. Giáo viên cần được trang bị kỹ năng lắng nghe, thấu hiểu tâm lý phụ huynh, xử lý tình huống sư phạm và xây dựng mối quan hệ hợp tác tích cực. Bên cạnh đó, năng lực tổ chức hoạt động cộng đồng như ngày hội gia đình, hoạt động trải nghiệm, chương trình thiện nguyện cũng cần được tăng cường để mở rộng môi trường giáo dục cho trẻ. Vì vậy, phát triển năng lực phối hợp của giáo viên là yếu tố then chốt trong mô hình giáo dục ba bên.

4.3. Giải pháp 3: Phát huy vai trò phụ huynh

Phụ huynh không chỉ là đối tượng phối hợp mà còn là chủ thể đồng hành trong quá trình giáo dục trẻ. Các trường mầm non cần tạo điều kiện để phụ huynh tham gia xây dựng môi trường giáo dục thông qua việc đóng góp ý kiến, hỗ trợ tổ chức hoạt động, cải thiện không gian học tập, cung cấp học liệu phù hợp. Đồng thời, nhà trường cần hướng dẫn phụ huynh cách tổ chức các hoạt động giáo dục tại nhà như đọc sách cùng con, rèn thói quen sinh hoạt, phát triển kỹ năng sống và cảm xúc cho trẻ. Việc thống nhất phương pháp giáo dục giữa gia đình và nhà trường giúp trẻ có môi trường phát triển liên tục, nhất quán.

4.4. Giải pháp 4: Kết nối nguồn lực cộng đồng

Cộng đồng đóng vai trò hỗ trợ quan trọng trong việc mở rộng môi trường giáo dục cho trẻ mầm non. Các trường cần chủ động huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, trung tâm y tế, cơ sở văn hóa, thư viện, doanh nghiệp địa phương để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, chăm sóc sức khỏe, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. Đồng thời, sự

tham gia của các tổ chức văn hóa, doanh nghiệp góp phần đa dạng hóa hoạt động giáo dục, tăng cường tính thực tiễn và xã hội hóa giáo dục mầm non.

4.5. Giải pháp 5: Hoàn thiện cơ chế chính sách

Để các hoạt động phối hợp được triển khai bền vững, cần có cơ chế chính sách cụ thể và đồng bộ. Các trường mầm non cần căn cứ Chiến lược phát triển giáo dục để xây dựng kế hoạch phối hợp gia đình – nhà trường – cộng đồng phù hợp với điều kiện địa phương. Nhà trường cần có cơ chế khuyến khích, hỗ trợ giáo viên và phụ huynh tham gia phối hợp, đồng thời tăng cường giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện. Vì vậy, hoàn thiện chính sách là điều kiện tiên quyết để nâng cao hiệu quả giáo dục mầm non trong bối cảnh đổi mới hiện nay.

III. KẾT LUẬN

Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình – nhà trường

– cộng đồng là yếu tố then chốt quyết định chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay. Bài báo đã hệ thống hóa cơ sở lý luận về mô hình phối hợp ba bên, làm rõ vai trò, trách nhiệm của từng chủ thể và đề xuất nhóm giải pháp khả thi, phù hợp với điều kiện giáo dục mầm non Việt Nam. Các giải pháp nhấn mạnh tăng cường truyền thông, nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, phát huy vai trò của phụ huynh và huy động nguồn lực cộng đồng nhằm tạo môi trường giáo dục thống nhất, an toàn và giàu tính hỗ trợ cho sự phát triển toàn diện của trẻ. Trong thời gian tới, cần tiếp tục nghiên cứu sâu hơn về mô hình phối hợp trong bối cảnh chuyển đổi số và xã hội hóa giáo dục, đặc biệt là các hình thức kết nối linh hoạt, bền vững giữa các lực lượng giáo dục để đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục mầm non.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Anh, N. T. K., Bình, N. T. T., & Thương, H. T. H. (2021). *Thực trạng xây dựng và tổ chức thực hiện các giải pháp phòng chống bạo lực trẻ mầm non ở gia đình tại Thành phố Hồ Chí Minh*. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, 18(8).
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2008). *Chỉ thị số 71/2008/CT-BGDĐT ngày 23/12/2008 về tăng cường phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, học sinh, sinh viên*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2011). *Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 về ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 về ban hành Chương trình Giáo dục mầm non*.
- Dung, H. T. (2024). *Phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục thể chất cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi ở trường mầm non*. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Hồng Đức, (63).
- Guerra, M., & Luciano, E. (2010). *Sharing the responsibility of education: The relationship between teachers and parents in 0–6 year-old children services and schools*. Procedia – Social and Behavioral Sciences, 2(2), 3308–3313.
- Keung, C., & Cheung, A. (2023). *A family-school-community partnership supporting play-based learning: A social capital perspective*. Teaching and Teacher Education, 135, 104314.
- Otero-Mayer, A., González-Benito, A., Gutiérrez-de-Rozas, B., & Expósito-Casas, E. (2025). *Family involvement in early childhood education: A systematic review of its measurement*. Early Childhood Education Journal, 1–22.
- Thành, T. V., Hiền, N. N., & Hạnh, N. T. T. (2019). *Phối hợp gia đình, nhà trường, cộng đồng trong chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non*. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam.
- Thăng, L. V., & N. P. T. L. V. (2025). *Thực trạng quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc trẻ ở các trường mầm non trên địa bàn thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước*. Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp, 14(06S), 44–54.
- Thủ tướng Chính phủ. (2024). *Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.